ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HƯNG PHÚ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 424/QĐ-UBND	*Hưng Phú, ngày 28 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Ban An toàn giao thông xã Hưng Phú

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HƯNG PHÚ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ văn bản số 6092/VPCP-CN ngày 01/7/2025 của Văn phòng chính phủ về hoạt động của Ban An toàn giao thông các địa phương khi thực hiện chính quyền địa phương hai cấp;

Căn cứ Văn bản số 138/UBND-KT1 ngày 11/7/2025 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc tạm thời tổ chức hoạt động của Ban An toàn giao thông khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban An toàn giao thông xã Hưng Phú gồm các ông bà có tên sau:

1	Ông:	Bùi Tuấn Anh	- Chủ tịch UBND xã	- Trưởng ban
2	Ông:	Nguyễn Văn Phiêm	- PCT UBND xã	- P. Trưởng ban TT
3	Ông:	Phạm Đình Tuân	- Phó Trưởng công an xã	- Phó Trưởng ban
4	Ông:	Bùi Hải Triều	- Trưởng Phòng Kinh tế	- Phó Trưởng ban
5	Ông:	Nguyễn Văn Thế	- Chủ tịch MTTQ xã	- Ủy viên
6	Ông:	Đỗ Văn Chiêu	- Chánh văn phòng	- Ủy viên
7	Ông:	Tạ Công Đoàn	- Trưởng Phòng Văn Hóa	- Ủy viên
8	Ông:	Trần Văn Huyền	- Phó phòng kinh tế	- Ủy viên
9	Ông:	Trần Văn Điệp	- Chỉ huy trưởng Quân sự xã	- Ủy viên
10	Ông:	Lê Anh Đài	- Công chức Phòng kinh tế	- Ủy viên
11	Ông:	Nguyễn Văn Hải	- Công chức Phòng kinh tế	- Ủy viên
12	Bà:	Bùi Thị Yến	- Công chức Phòng kinh tế	- Ủy viên
13	Ông:	Phan Thanh Cao	- Công an xã	- Ủy viên
14	Ông:	Vũ Ngọc Quý	- Công an xã	- Ủy viên
15	- Lực lượng BVANTT cơ sở		- Các thôn trong xã	
16	- Các ông (bà) Trưởng các thôn			

Điều 2. Ban An toàn giao thông xã có nhiệm vụ:

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật giao thông đường bộ, Luật giao thông đường thuỷ nội địa, các văn bản quy phạm Pháp luật, chủ trương chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh uỷ, Uỷ ban nhân dân tỉnh về đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn xã.

2. Chỉ đạo các phòng, ban thực hiện các biện pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông theo quy định.

3. Theo dõi, tổng hợp tình hình trật tự an toàn giao thông trên địa bàn, báo cáo kịp thời Ban An toàn giao thông tỉnh, tổ chức sơ kết, tổng kết theo quy định.

Điều 3. Chế độ làm việc của Ban An toàn giao thông xã

1. Phòng Kinh tế là cơ quan thường trực của Ban An toàn giao thông xã, có trách nhiệm bảo đảm các điều kiện hoạt động của Ban.

2. Ban An toàn giao thông sử dụng con dấu của Uỷ ban nhân dân xã; có trách nhiệm lập dự toán kinh phí hoạt động hàng năm của Ban An toàn giao thông, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.

3. Ban An toàn giao thông xã họp định kỳ mỗi quý một lần. Khi phát sinh nhiệm vụ cấp bách, Trưởng ban có thể triệu tập họp bất thường.

4. Các thành viên Ban An toàn giao thông xã làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, đề cao trách nhiệm của các thành viên trước Trưởng ban.

5. Kèm theo Quyết định này là quy chế hoạt động của ban an toàn giao thông xã Hưng Phú.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, Trưởng các phòng, ban, ngành có liên quan và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Như Điều 1;
- Lưu: VT, VP

CHỦ TỊCH



Bùi Tuấn Anh

QUY CHẾ
Hoạt động của Ban An toàn giao thông xã Hưng Phú
(Ban hành kèm theo Quyết định số 424/QĐ-UBND Ngày 28 tháng 7 năm 2025)

CHƯƠNG I: VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG

Điều 1. Ban An toàn giao thông xã là tổ chức, có chức năng tham mưu giúp UBND xã trong việc chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các mặt công tác về bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ; duy trì hoạt động phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các đoàn thể và các tổ chức chính trị - xã hội để bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn xã.

Điều 2. Ban An toàn giao thông xã chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của UBND xã; đồng thời chịu sự chỉ đạo và hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban an toàn giao thông tỉnh.

CHƯƠNG II: NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban An toàn giao thông xã

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch về đảm bảo trật tự an toàn giao thông theo định kỳ; đề xuất, kiến nghị UBND xã về các biện pháp phối hợp với Ủy ban Mặt trận tổ quốc xã, các ngành để triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông.

2. Là đầu mối phối hợp với UBMTTQ trong việc tuyên truyền, vận động, giáo dục, phổ biến trong đoàn viên, hội viên và nhân dân những quy định của pháp luật về trật tự an toàn giao thông và giáo dục ý thức chấp hành nghiêm chỉnh các quy định đó.

3. Kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các ngành, các Thôn, thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

4. Giám sát, kiểm tra, đôn đốc các ngành, các Thôn, và các tổ chức xã hội thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông trên địa bàn.

5. Tư vấn giúp UBND xã tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức và các lực lượng làm công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

6. Tổ chức nghiên cứu hoặc tham gia thăm quan học tập kinh nghiệm tại các đơn vị làm tốt công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

7. Theo dõi, tổng hợp tình hình, đánh giá kết quả thực hiện công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông theo kế hoạch đề ra, báo cáo định kỳ và đột xuất với Đảng uỷ, UBND xã, Ban an toàn giao thông tỉnh theo quy định.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban

1. Lãnh đạo, điều hành mọi hoạt động chung của Ban An toàn giao thông xã.

2. Triệu tập và chủ trì các phiên họp thường kỳ và đột xuất của Ban ATGT.

3. Tham mưu, đề xuất với Đảng uỷ, UBND xã ban hành các biện pháp, kế hoạch triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông trong phạm vi xã; thay mặt Ban An toàn giao thông xã đề nghị UBND xã xem xét và quyết định các vấn đề liên quan đến việc điều hành các kế hoạch, chương trình của xã về bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

4. Báo cáo Thường trực Đảng ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân về tình hình trật tự an toàn giao thông định kỳ và đột xuất; những giải pháp bảo đảm an toàn giao thông vượt thẩm quyền của UBND xã.

5. Phê duyệt kinh phí chi cho công tác đảm bảo TTATGT.

6. Quyết định các vấn đề quan trọng khác trong quá trình quản lý, điều hành hoạt động của Ban.

7. Trưởng Ban có thể ủy quyền giải quyết công việc thuộc thẩm quyền cho các Phó Trưởng Ban khi cần thiết.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Ban thường trực, là Phó Chủ tịch UBND xã:

1. Điều hành, giải quyết công việc của Ban khi được Trưởng ban ủy quyền theo quy định của pháp luật.

2. Chủ trì phối hợp với MTTQ, các ngành họp bàn các biện pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông; đồng thời chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, phổ biến pháp luật an toàn giao thông bằng nhiều hình thức trong mọi tầng lớp quần chúng Nhân dân.

3. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các thành viên Ban ATGT trong việc thực hiện kế hoạch bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

4. Trực tiếp điều hành Thường trực và thành viên Ban an toàn giao thông xã.

5. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác khi được Trưởng ban phân công.

Điều 6. ***Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó trưởng ban***

**** Phó Trưởng Ban là Phó Trưởng Công an xã***:

- Điều hành, giải quyết công việc của Ban khi được Trưởng ban ủy quyền theo quy định của pháp luật. Tham mưu cho BATGT xây dựng triển khai các kế hoạch đảm bảo trật tự ATGT.

- Tổ chức lực lượng Công an xã tuần tra, kiểm soát giao thông xử lý nghiêm các hành vi, vi phạm về an toàn giao thông trên địa bàn xã, đấu tranh phòng, chống tội phạm hình sự và các loại tội phạm khác trên các tuyến giao thông trên địa bàn xã. Bảo vệ hiện trường kịp thời báo cáo Công an tỉnh, Ban ATGT tỉnh về các vụ tai nạn giao thông xảy ra trên địa bàn, phối hợp giải quyết kịp thời.

- Phối hợp MTTQ, các ngành làm tốt công tác tuyên truyền vận đoàn viên, hội viên và Nhân dân chấp hành nghiêm chỉnh về pháp luật an toàn giao thông. Tham mưu cho Trưởng ban về các biện pháp phối hợp với MTTQ, các ngành, các Thôn tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn xã theo chức năng, quyền hạn được phân cấp.

**** Phó Trưởng Ban là Trưởng Phòng Kinh Tế:***

- Tham mưu cho Ban An toàn giao thông về các lĩnh vực quản lý xây dựng, khai thác, bảo vệ, thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm công trình vi phạm an toàn giao thông trên địa bàn xã theo sự chỉ đạo của UBND xã và hướng dẫn của Ban an toàn giao thông tỉnh.

- Chỉ đạo các công chức chuyên môn Phối hợp với các ngành liên qua của xã, ngành chức năng của tỉnh, các thôn kiểm tra các vi phạm hành lang ATGT trên địa bàn xã; kiến nghị đề xuất lắp đặt cọc tiêu, biển báo, công trình giao thông đường bộ, kịp thời phát hiện điểm đen về tai nạn giao thông trên địa bàn xã. Báo cáo và đề xuất với Trưởng Ban các giải pháp xử lý các hành vi vi phạm về trật tự hành lang ATGT.

- Định kỳ hàng tháng, quý, năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả hoạt động, công tác, tình hình thực hiện nhiệm vụ; kiến nghị, đề xuất với Ban An toàn giao thông tỉnh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ ở địa phương.

- Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác khi được Trưởng ban phân công.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của các ủy viên

1. Nhiệm vụ, quyền hạn chung

a. Tham gia các mặt hoạt động của Ban trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của ngành mình quản lý, đề xuất những biện pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông với Ban. Kiểm tra, đôn đốc chỉ đạo thuộc phạm vi ngành mình quản lý.

b. Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện góp phần đảm trật tự an toàn giao thông trong ngành mình phụ trách và gửi về Thường trực Ban; chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện kế hoạch đó.

c. Đề xuất với Ban những giải pháp khắc phục vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ bảo đảm trật tự an toàn giao thông đã được phân công.

d. Định kỳ (tuần, tháng, quý, 6 tháng, năm) báo cáo tình hình thực hiện trật tự an toàn giao thông trong ngành mình gửi về Thường trực giúp việc của Ban để kịp thời tổng hợp.

e. Tham gia đầy đủ các phiên họp của Ban, trường hợp vắng mặt phải xin phép Trưởng ban và gửi trước cho Thường trực giúp việc Ban ý kiến của mình về vấn đề được tham khảo, đồng thời thực hiện nghiêm chỉnh những nội dung mà cuộc họp đã thống nhất.

g. Khi thực hiện nhiệm vụ, các ủy viên của Ban phát huy vai trò tham mưu giúp việc có hiệu quả về hoạt động bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn xã.

h. Chủ động đề xuất với Ban về các biện pháp liên ngành trong công tác xử lý vi phạm, công tác tuyên truyền, vận động, phổ biến, giáo dục pháp luật an toàn giao thông trong mọi tầng lớp quần chúng nhân dân.

i. Được phân công phụ trách theo dõi, kiểm tra, đôn đốc công tác an toàn giao thông trên các thôn.

k. Thực hiện các công việc khác được Trưởng ban phân công.

2. Ngoài các nhiệm vụ, quyền hạn chung ở khoản 1 Điều này, từng ủy viên của Ban trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của mình còn có các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

a. Đối với ủy viên là Chánh Văn phòng HĐND - UBND

- Phối hợp với Thường trực giúp việc cho Ban đảm bảo công tác văn thư, hành chính của Ban; tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết công tác trật tự an toàn giao thông theo chỉ đạo của Ban.

- Tham gia với các ngành liên quan trong việc đề xuất ý kiến tư vấn cho Ban về thực hiện các chủ trương, chính sách và các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực trật tự an toàn giao thông.

- Chỉ đạo Công chức Kế toán Theo dõi, kiểm tra việc thu, sử dụng và quyết toán tiền phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự an toàn giao thông; phân bổ kinh phí kịp thời đáp ứng cho các hoạt động bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn xã theo chế độ quy định.

b. Đối với ủy viên là Ban Chỉ huy Quân sự xã:

Chỉ đạo kiểm tra, nhắc nhở các phương tiện của lực lượng dân quân tham gia giao thông; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trật tự

an toàn giao thông bằng nhiều hình thức; thường xuyên hướng dẫn, phát động các phong trào thi đua giữ gìn trật tự an toàn giao thông cho lực lượng dân quân, dự bị động viên. Phối hợp với Công an xã và các ngành chức năng tham gia các đợt cao điểm đảm bảo TTATGT, chống ùn tắc giao thông theo kế hoạch đề ra.

c. Đối với ủy viên là Trưởng phòng Văn hóa xã hội:

Chuẩn bị các tài liệu về pháp luật ATGT, phối hợp với MTTQ, các ngành, đoàn thể đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho mọi tầng lớp Nhân dân; chủ động phối hợp các ngành tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật về an toàn giao thông bằng nhiều hình thức đối với mọi tầng lớp quần chúng Nhân dân.

- Chỉ đạo công chức chuyên môn Tổ chức kẻ vẽ và tiếp nhận các Pa nô áp phích, băng vượt đường, tờ rơi tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về trật tự an toàn giao thông. Phối hợp với MTTQ, các đoàn thể, các thôn tổ chức tuyên truyền các quy định của pháp luật về trật tự an toàn giao thông bằng nhiều hình thức.

- Chỉ đạo Cán bộ Đài Truyền thanh mở chuyên mục tuyên truyền về trật tự an toàn giao thông tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về trật tự an toàn giao thông cho mọi tầng lớp Nhân dân trên địa bàn xã.

d. Đối với ủy viên là Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Tăng cường hướng dẫn, vận động, giáo dục các tầng lớp thanh, thiếu niên trong toàn xã nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật về trật tự an toàn giao thông, đặc biệt không được tụ tập, tổ chức đua xe trái phép; chỉ đạo thực hiện Nghị quyết liên tịch số 124/NQLT-UBATGTQG-TWĐ, ngày 06/7/2001 của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia và Trung ương Đoàn; vận động thanh, thiếu niên tham gia bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn xã. Tổ chức thành lập các tổ thanh niên tình nguyện chống ùn tắc giao thông.

CHƯƠNG III: MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Với Ban an toàn giao thông tỉnh

Ban An toàn giao thông xã chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Ban An toàn giao thông tỉnh. Định kỳ hàng tuần, tháng, 06 tháng, năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả hoạt động, công tác, tình hình thực hiện nhiệm vụ; kiến nghị, đề xuất với Ban An toàn giao thông tỉnh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ ở địa phương.

Điều 9. Với Ủy ban nhân dân xã

Ban An toàn giao thông xã là tổ chức tư vấn phối hợp liên ngành, chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý điều hành trực tiếp và toàn diện của UBND xã.

Định kỳ tháng, quý, 06 tháng, năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả hoạt động, công tác, tình hình thực hiện nhiệm vụ; kiến nghị, đề xuất với UBND xã xem xét chỉ đạo, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc, những vấn đề có liên quan đến quá trình thực hiện nhiệm vụ của Ban.

Điều 10. Với UBMTTQ

Thường xuyên tuyên truyền, nhắc nhở đoàn viên, hội viên chấp hành nghiêm chỉnh những quy định của pháp luật về TTATGT. Phối hợp tổ chức các hội thi tìm hiểu pháp luật về TTATGT. Phối hợp với Ban an toàn giao thông thực hiện tốt công tác đảm bảo TTATGT.

CHƯƠNG IV: CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, THÔNG TIN BÁO CÁO

Điều 11. Chế độ làm việc

1. Ban An toàn giao thông làm việc theo chế độ tập thể kết hợp với trách nhiệm của cá nhân; từng ủy viên của Ban được thảo luận, tham khảo ý kiến về nội dung, chương trình công tác cụ thể của Ban, sau khi thảo luận tập thể Trưởng Ban quyết định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

2. Hình thức hoạt động của Ban là các phiên họp định kỳ 3 tháng một lần và các cuộc họp bất thường khác. Trưởng ban, Phó trưởng ban thường trực (khi được Trưởng ban ủy quyền) triệu tập phiên họp bất thường nếu thấy cần thiết hoặc theo yêu cầu của ít nhất một phần ba tổng số ủy viên của Ban.

3. Chủ trì cuộc họp Ban là Trưởng Ban hoặc Phó trưởng Ban thường trực, tham gia cuộc họp gồm có các ủy viên của Ban.

4. Các ủy viên của Ban phải tham gia đầy đủ các phiên họp của Ban. Khi ủy viên của Ban vắng mặt phải báo cáo Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban thường trực và gửi ý kiến đóng góp của mình hoặc ủy quyền cho cấp phó của mình dự họp thay, ý kiến người dự họp thay được xem là ý kiến của ủy viên Ban.

5. Khi tổ chức các phiên họp định kỳ và các cuộc họp bất thường, các ủy viên của Ban chuẩn bị báo cáo chuyên đề theo lĩnh vực chuyên môn, báo cáo tổng hợp chung theo yêu cầu của Trưởng Ban; thông qua cuộc họp của Ban về tình hình triển khai công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông và kiến nghị với UBND tỉnh, Ban An toàn giao thông tỉnh về các biện pháp đẩy mạnh công tác này.

6. Khi có yêu cầu, Trưởng Ban tổ chức cuộc họp giữa Trưởng Ban và các Phó Trưởng Ban để giải quyết những vấn đề liên quan đến việc phối hợp chung trong hoạt động của Ban hoặc trong quá trình điều hành công tác của Ban; Trưởng Ban, Phó trưởng Ban Thường trực hoặc Phó trưởng Ban có thể triệu tập các ủy viên và các ngành có liên quan giải quyết từng mặt công tác cụ thể.

7. Thường trực Ban có trách nhiệm chuẩn bị nội dung, quy định thời gian, địa điểm, tài liệu và các vấn đề có liên quan cho cuộc họp của Ban.

8. Các ủy viên của Ban làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, khi đi công tác cho Ban, được thanh toán chế độ công tác phí theo quy định hiện hành của Nhà nước.

9. Kinh phí hoạt động của Ban được ngân sách Nhà nước cấp từ nguồn xử phạt vi phạm hành chính về trật tự an toàn giao thông theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính (nếu có), UBND, Ban An toàn giao thông tỉnh. Đề nghị UBND xã hỗ trợ kinh phí.

Điều 12. Chế độ thông tin báo cáo

1. Các loại báo cáo bao gồm:

- Báo cáo nhanh các tai nạn giao thông có người chết;
- Báo cáo tháng, quý;
- Báo cáo tháng An toàn giao thông;
- Báo cáo 6 tháng và báo cáo năm. Riêng báo cáo sơ kết 6 tháng đầu năm, tổng kết năm, Thường trực Ban phải gửi dự thảo cho các ủy viên của Ban trước ngày họp ít nhất 3 ngày để các thành viên nghiên cứu và tham gia nội dung trong cuộc họp; tổng hợp các ý kiến bổ sung để hoàn thiện trình Trưởng ban hoặc Phó trưởng ban thường trực ký ban hành.

2. Thời gian báo cáo

Định kỳ hàng tuần, tháng, quý, 6 tháng, 1 năm và sau tháng an toàn giao thông. Thường trực Ban có nhiệm vụ tổng hợp số liệu, tình hình có liên quan để lập báo cáo chung của xã; đôn đốc, nhắc nhở ủy viên Ban An toàn giao thông báo cáo; theo

dõi, tổng hợp việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo của ủy viên Ban An toàn giao thông xã để làm căn cứ bình xét thi đua cuối năm trình Trưởng ban xem xét.

CHƯƠNG V: KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 13. Việc xét và đề nghị khen thưởng

1. Các ủy viên Ban An toàn giao thông xã, Thường trực Ban An toàn giao thôn hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, chấp hành tốt quy định của Quy chế này thì được xét khen thưởng.

2. Việc xét khen thưởng thực hiện theo các quy định của Nhà nước và các văn bản hướng dẫn về thi đua khen thưởng của Ban An toàn giao thông tỉnh. Ngoài ra, Ban An toàn giao thông xã còn áp dụng hình thức khen thưởng đột xuất, nêu gương những tập thể và cá nhân có những việc làm tốt trong lĩnh vực bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

3. Các ủy viên của Ban đề nghị danh sách khen thưởng để Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban thường trực xem xét quyết định (khi có sự ủy quyền của Trưởng ban). Thường trực Ban có nhiệm vụ đôn đốc, tập hợp ý kiến của Ban; làm thủ tục đề nghị xét khen thưởng đồng thời tập hợp hồ sơ để trình Hội đồng Thi đua khen thưởng xã, Ban An toàn giao thông tỉnh.

Điều 14. Xử lý vi phạm Các ủy viên Ban An toàn giao thông, Thường trực Ban An toàn giao thông xã không hoàn thành nhiệm vụ được giao, vi phạm các quy định của Quy chế này thì tùy theo mức độ sẽ bị xem xét xử lý theo quy định.

CHƯƠNG VI: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Các ủy viên Ban An toàn giao thông, Thường trực Ban An toàn giao thông xã căn cứ Quy chế này để tổ chức thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

Điều 16. Thường trực Ban an toàn giao thông xã có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các ủy viên Ban tổ chức triển khai và theo dõi việc thực hiện Quy chế này, trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc báo cáo UBND xã quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.